| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LONG MỸ**<br>**TỈNH HẬU GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 16/2020/QĐST-HNGĐ | *Long Mỹ, ngày 20 tháng 02 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 09/2020/TLST-HN&GĐ ngày 10 tháng 01 năm 2020, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* chị Châu Thị Minh C, sinh năm: 1999

Địa chỉ cư trú: Tổ O, ấp C, xã CĐ, huyện C, tỉnh An Giang.

*Bị đơn:* anh Trần Văn Chí Đ, sinh năm: 1994

Địa chỉ cư trú: Ấp S, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Châu Thị Minh C và anh Trần Văn Chí Đ.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Châu Thị Minh C và anh Trần Văn Chí Đ cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị C và anh Đ cùng thống nhất có 01 con chung, cháu tên Trần Ngọc Minh K (giới tính: nữ), sinh ngày 07/12/2017. Hiện nay, cháu K đang sống chung với chị C, khi ly hôn chị C tiếp tục nuôi dưỡng con chung, chị C không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nên không xem xét.

Dành quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho anh Trần Văn Chí Đ không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Chị C và anh Đ khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Chị C và anh Đ khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Châu Thị Minh C phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001630 phiếu lập ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- UBND xã V;
- UBND xã CĐ, huyện C, tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Thị Thúy Ngoan**